TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:07/2021/HS-ST

Ngày 05/02/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân

Ông Lê Bỉnh Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Thế Gi, sinh ngày 12/9/1997 tại xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Hoằng T, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Cao Thế Chu(đã chết) và bà Nguyễn Thị Lan; có vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/10/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 23/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng – Trợ giúp viên pháp lý Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại**:** - Chị Nguyễn Thị Nguyện – SN: 1990(đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho chị Nguyện: Anh Trần Văn Tùng – SN: 1987

Địa chỉ: thôn Tiến Thắng, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Vạn Hùng, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Trung Hòa, xã Hoằng Tân, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 13/7/2020, Cao Thế Gi không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 36F1 – 218.60 lưu thông trên tuyến đường ĐH 16 theo chiều từ UBND xã Hoằng Châu đi xã Hoằng Phong. Khi đi đến địa phận thôn Châu Phong, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Do sử dụng rượu bia và không chú ý quan sát nên Gi đã đâm vào mô tô biển số 36F1 – 218.60 của chị Nguyễn Thị Nguyện, sinh năm 1990 ở thôn Tiến Thắng, xã Hoằng Châu, Hoằng Hóa, Thanh Hóa điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả chị Nguyễn Thị Nguyện và Cao Thế Gi được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá. Đến 23 giờ 35 phút ngày15/7/2020 chị Nguyện tử vong được đưa về nhà mai táng theo phong tục của địa phương.

Tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Cao Thế Giang ngay sau khi tai nạn xảy ra xác định được nồng độ cồn là 0,318mg/1L (Không phẩy ba mười tám miligam trên một lít khí thở).

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra Cơ quan điều tra đã phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

- ***Về kết quả khám hiện trường và khám phương tiện***

Tại bản kết luận giám định số 2239/GĐPY – PC09, ngày 20/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước càng trước bên trái xe mô tô BKS 36F1 – 218.60 với mặt trước ngoài ốp định vị đầu bên trái trục trước xe mô tô BKS 36F4 – 7767.

+ Tại thời điểm va chạm hai phương tiện chuyển động ngược chiều nhau.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (2) và (5) (thuộc phần đường của chị Nguyễn Thị Nguyện) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng đi từ xã Hoằng Phong đi xã Hoằng Châu.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

- ***Về kết luận giám định pháp y tử thi và thương tích***

Tại bản kết luận giám định số 1986/GĐPY – PC 09, ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: không đủ cở sở xác định nguyên nhân chết của chị Nguyện Thị Nguyện.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: GĐHS 47/2010/TTPY, ngày 20/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Do không mổ tử thi, không giám định Mô bệnh học và giám định Hóa pháp các mẫu phủ tạng của nạn nhân nên không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị Nguyện, sinh năm 1990 trú tại xã Hoằng Châu, Hoằng Hóa, Thanh Hóa. Bàn luận và định hướng: Căn cứ vào hồ sơ và các tài liệu do cơ quan trưng cầu cung cấp, cho phép Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa hướng tới nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Thị Nguyện, sinh năm 1990 trú tại xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa là sốc đa chấn thương không hồi phục do tai nạn giao thông.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đã ra quyết định trưng cầu giám định số 144/CSĐT để giám định qua hồ sơ xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên của chị Nguyễn Thị Nguyện. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số GĐHS 05TT/2020/TTPY, ngày 26/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chấn thương sưng nề biến dạng đùi cẳng chân trái làm gãy 1/3 giữa xương đùi trái, vỡ xương bánh chè trái và gãy đầu trên xương chày trái đã được phẫu thuật cắt cụt 1/3 giữa đùi trái 65% (Thông tư 22/2019/TT – BYT;Bảng 1; chương 7;mục VII;7.3)

- Chấn thương sưng nề tụ máu dưới da đầu thái dương – đỉnh bên trái gây chấn thương sọ não kín, bệnh nhân hôn mê Glasgow 10 điểm, tụ máu dưới nhện trên và dưới lều tiểu não, phù lan tỏa trên và dưới lều: 11% (Thông tư 22/2019/TT – BYT;Bảng 1; chương 1; mục III;8)

- Chấn thương sọ não kín gây máu tụ dưới màng cứng vùng trán phải: 11% (Thông tư 22/2019/TT – BYT;Bảng 1; chương 1;mục III;6)

- Chấn thương sọ não kín gây máu tụ dưới màng cứng vùng trán đỉnh phải: 11% (Thông tư 22/2019/TT – BYT;Bảng 1; chương 1;mục III;8)

- Chấn thương gây xây xát da bàn tay trái: 01% (Thông tư 22/2019/TT – BYT;Bảng 1; chương 1;mục I;1)

Kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y xác định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên trên hồ sơ của nạn nhân Nguyễn Thị Nguyện: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với nạn nhân Nguyễn Thị Nguyện được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 – Thông tư 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 78% (Bảy mươi tám phần trăm).

*** Về dân sự:** anh Trần Văn Tùng(chồng nạn nhân) là người đại hiện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường dân sự 333.780.000đ Cao Thế Giang và gia đình chưa khắc phục hậu quả, đền bù dân sự cho gia đình bị hại.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Xe mô tô 36F4 - 7767 là tài sản chung của vợ chồng chị Nguyễn Thị Nguyện, do xe mua đã lâu hư hỏng không đáng kể nên anh Trần Văn Tùng không đề nghị bồi thường về việc hư hỏng xe. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô cho anh Tùng.

- Xe mô tô BKS 36F1 – 218.60 chuyển Chi cục thi hành án chờ xét xử theo quy định của pháp luật.

Đối với chủ sở hữu xe mô tô BKS 36F1 – 218.60 quá trình điều tra xác định được thuộc sở hữu của anh Lê Vạn Hùng, ở thôn Trung Hòa, xã Hoằng Tân, Hoằng Hóa, Thanh Hóa, khi cho Cao Thế Gi mượn đi anh Hùng không biết Cao Thế Gi chưa có giấy phép lái xe, Hùng không biết rõ nồng độ cồn của Giang có vượt quá quy định hay không. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lê Vạn Hùng về hành vi giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Cơ quan CSĐT đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với không sang tên đổi chủ theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Thế Gi đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với lời khai của làm chứng và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSHH ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Cao Thế Gi về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Thế Gi. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Cao Thế Gi từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày 18/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xe mô tô BKS 36F1 – 218.60 quá trình điều tra xác định được thuộc sở hữu của anh Lê Vạn Hùng, ở thôn Trung Hòa, xã Hoằng Tân, Hoằng Hóa, Thanh Hóa, khi cho Cao Thế Gi mượn đi anh Hùng không biết Cao Thế Gi chưa có giấy phép lái xe, Hùng không biết rõ nồng độ cồn của Gi có vượt quá quy định hay không. Đề nghị HĐXX trả lại cho anh Lê Vạn Hùng.

Về phần dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Trần Văn Tùng yêu cầu bồi thường dân sự: 322.034.000đ. Bị cáo đồng ý với mức bồi thường mà người đại diện hợp

pháp cho bị hại yêu cầu. Buộc bị cáo Cao Thế Gi phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại tổng số tiền: 322.034.000đ(Ba trăm hai mươi hai triệu không trăm ba mươi tư ngàn đồng).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Cao Thế Gi thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chấp nhận yêu cầu bồi thường của người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu. Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cao Thế Giang.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận rõ sai lầm của mình nên rất ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân. Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 13/7/2020, Cao Thế Giang không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 36F1 – 218.60 lưu thông trên tuyến đường ĐH 16 theo chiều từ UBND xã Hoằng Châu đi xã Hoằng Phong. Khi đi đến địa phận thôn Châu Phong, xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Do sử dụng rượu bia và không chú ý quan sát nên Gi đã đâm va vào mô tô biển số 36F1 – 218.60 của chị Nguyễn Thị Nguyện, sinh năm 1990 ở thôn Tiến Thắng, xã Hoằng Châu, Hoằng Hóa, Thanh Hóa điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả chị Nguyễn Thị Nguyện và Cao Thế Gi được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá. Đến 23 giờ 35 phút ngày15/7/2020 chị Nguyện tử vong.

Bị cáo tham gia giao thông không có giấy phép lái xe quy định và trong tình trạng sử dụng rượu bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, phạm tội có hai tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng. Nhất là trong tình hình hiện nay, tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, trở thành nỗi ám ảnh lo ngại cho mọi người khi tham gia giao thông.

Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định và đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong 01 lít khí thở của Giang là 0,318mg/1L) và không chú ý quan sát đi lấn phần đường là vi phạm tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 nên mặt trước càng bên trái của xe mô tô của Giang điều khiển đâm vào mặt trước ngoài ốp định vị đầu bên trái mặt trước xe mô tô do chị Nguyện điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả để xảy ra tai nạn chị Nguyện bị tổn hại 78% sức khoẻ sau đó tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những thể hiện sự chủ quan khi tham gia giao thông, coi thường pháp luật, mà còn gây nỗi đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định :

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma tuý hoặc chất kích thích mạnh khác;....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng quy định của pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phụ vụ công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS, người nào phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Xét thấy hành vi phạm tội hộ cận nghèo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xe mô tô 36F4 - 7767 là tài sản chung của vợ chồng chị Nguyễn Thị Nguyện, do xe mua đã lâu hư hỏng không đáng kể nên anh Trần Văn Tùng không đề nghị bồi thường về việc hư hỏng xe. Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô cho anh Tùng.

- Xe mô tô BKS 36F1 – 218.60 quá trình điều tra xác định được thuộc sở hữu của anh Lê Vạn Hùng, SN 2000 ở thôn Trung Hòa, xã Hoằng Tân, Hoằng Hóa, Thanh Hóa mua lại, khi cho Cao Thế Giang mượn đi anh Hùng, anh Hùng không biết Cao Thế Giang chưa có giấy phép lái xe và sử dụng rượu bia. Trả lại chiếc xe môtô theo quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Trần Văn Tùng yêu cầu bị cáo bồi thường gồm chi phí cho việc cứu chữa, tiền thuê xe, tiền mai táng phí, tiền cấp dưỡng cho con chưa thành niên là cháu Trần Thị Thanh Trúc, sinh ngày 09/11/2014 và cháu Trần Thị Kim Tuyến, sinh ngày 05/12/2019(cấp dưỡng một lần) và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tổng các khoản là 322. 034.000đ(Ba trăm hai mươi hai triệu không trăm ba mươi tư ngàn đồng); đây là khoản chi phí hợp lý theo pháp luật và tại phiên tòa bị cáo chấp nhận việc yêu cầu bồi thường trên, việc thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại. Buộc bị cáo Cao Thế Gi phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Tùng số tiền: 322. 034.000đ(Ba trăm hai mươi hai triệu không trăm ba mươi tư ngàn đồng).

Đối với bà Lê Thị Nhẫn, sinh năm 1963 là mẹ đẻ của chị Lê Thị Nguyện không yêu cầu bị cáo Cao Thế Gi phải cấp dưỡng cho bà , nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Cao Thế Gi thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thế Gi phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a ,b khoản 2 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thế Giang: 04(Bốn) năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Căn cứ Điều 357; 468; 584; 585; 586; 590; 591 và 601 của Bộ luật dân sự;

Chấp nhận việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và anh Trần Văn Tùng, Bị cáo Cao Thế Giang có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại tổng các khoản tiền chi phí cho việc cứu chữa, tiền thuê xe, tiền chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho con chưa thành niên (2 con) một lần và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tổng cộng: 322. 034.000đ(Ba trăm hai mươi hai triệu không trăm ba mươi tư ngàn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án,mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015,đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại chiếc xe môtô BKS 36F1 – 218.60 cho anh Lê Vạn Hùng, SN 2000 ở thôn Trung Hòa, xã Hoằng Tân, Hoằng Hóa, Thanh Hóa. Theo biên bản giao nhận vật chứng số 21 ngày 21/01/20121 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Cao Thế Gi được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
-UBND xã Hoằng Tân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phương